

Số: 723/QĐ-ĐHBB

Hà Nội, ngày 25 tháng 8 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy định về tổ chức và hoạt động nhóm nghiên cứu tiềm năng
và nhóm nghiên cứu mạnh của Trường Đại học Hòa Bình**

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC HÒA BÌNH

Căn cứ Luật Giáo dục Đại học ngày 18/6/2012; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục Đại học ngày 19/11/2018;

Căn cứ Luật Khoa học và Công nghệ ngày 18/6/2013;

Căn cứ Nghị định số 109/2022/NĐ-CP ngày 30/12/2022 của Chính phủ về việc ban hành Quy định về hoạt động khoa học và công nghệ trong các cơ sở giáo dục đại học;

Căn cứ Quyết định số 244/QĐ-TTg ngày 28/02/2008 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Trường Đại học Hòa Bình;

Căn cứ Quyết định số 03/2020/QĐ-HĐT ngày 01/10/2020 của Hội đồng trường về việc bổ nhiệm Hiệu trưởng Trường Đại học Hòa Bình nhiệm kỳ 2020-2025;

Theo đề nghị của Viện trưởng Viện Nghiên cứu Khoa học.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định về tổ chức và hoạt động nhóm nghiên cứu tiềm năng và nhóm nghiên cứu mạnh của Trường Đại học Hòa Bình.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Trưởng phòng Hành chính - Tổng hợp, Viện trưởng Viện Nghiên cứu Khoa học, Thủ trưởng các đơn vị của Trường Đại học Hòa Bình, các tập thể và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- CT HĐT (để b/c);
- Các Phó HT;
- Như Điều 3;
- Lưu: VT, Viện NCKH.



NGND.PGS.TS Tô Ngọc Hưng



QUY ĐỊNH

Tổ chức và hoạt động nhóm nghiên cứu tiềm năng và nhóm nghiên cứu mạnh của Trường Đại học Hòa Bình

(Ban hành kèm theo Quyết định số 723/QĐ-DHCB ngày 25 tháng 8 năm 2023
của Hiệu trưởng Trường Đại học Hòa Bình)

Chương 1 QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi và đối tượng áp dụng

1. Văn bản này quy định các tiêu chí xét chọn, công nhận, tổ chức, hoạt động và đánh giá kết quả hoạt động của các nhóm nghiên cứu tiềm năng và nhóm nghiên cứu mạnh của Trường Đại học Hòa Bình.

2. Quy định này áp dụng đối với nhóm nghiên cứu tiềm năng, nhóm nghiên cứu mạnh tại Trường Đại học Hòa Bình (sau đây, gọi là “đơn vị Trường”) và các cá nhân tham gia nhóm nghiên cứu, các đơn vị liên quan trong và ngoài Trường.

Điều 2. Giải thích từ ngữ

1. Nhóm nghiên cứu tiềm năng được hình thành từ tập thể các nhà khoa học do một nhà khoa học có uy tín, năng lực, trình độ chuyên môn cao tại cơ sở giáo dục đại học đứng đầu dẫn dắt phát triển một hướng nghiên cứu; có mục tiêu, kế hoạch, nội dung nghiên cứu nhằm tạo tiền đề phát triển thành nhóm nghiên cứu mạnh. Nhóm nghiên cứu tiềm năng được thành lập theo quyết định của Hiệu trưởng trên cơ sở xét chọn và đánh giá định kỳ.

2. Nhóm nghiên cứu mạnh là tập hợp các nhà khoa học do một nhà khoa học có uy tín, năng lực, trình độ chuyên môn cao tại cơ sở giáo dục đại học đứng đầu dẫn dắt phát triển một hướng nghiên cứu có tính liên ngành, dài hạn, có tính tiên phong, đột phá; có mục tiêu, kế hoạch, nội dung nghiên cứu trong từng giai đoạn cụ thể để tạo ra các sản phẩm có giá trị khoa học và giá trị thực tiễn cao, gắn với đào tạo sau đại học. Nhóm nghiên cứu mạnh được thành lập theo quyết định của Hiệu trưởng trên cơ sở xét chọn và đánh giá định kỳ.

3. Nhà khoa học là những người áp dụng phương pháp khoa học trong nghề nghiệp của họ. Các nhà khoa học thực hiện nghiên cứu khoa học nhằm hiểu biết đầy đủ hơn về sự vận hành của tự nhiên và dựa vào những nguyên lý của tự nhiên để ứng dụng cho cuộc sống của con người.

4. Trưởng nhóm nghiên cứu tiềm năng/ trưởng nhóm nghiên cứu mạnh là người đứng đầu nhóm nghiên cứu đạt các tiêu chuẩn về chất lượng và số lượng các hoạt động khoa học và công nghệ (KH&CN) dành cho trưởng nhóm, chịu trách nhiệm xây dựng, thực hiện định hướng nghiên cứu, kế hoạch phát triển nhóm nghiên cứu đó, thu hút các thành viên tham gia nhóm nghiên cứu có định hướng nghiên cứu phù hợp.

5. Thành viên chủ chốt nhóm nghiên cứu tiềm năng/ nhóm nghiên cứu mạnh là thành viên có cam kết tham gia nhóm nghiên cứu đó theo nhiệm kỳ, có định hướng

nghiên cứu phù hợp với hướng nghiên cứu của nhóm nghiên cứu và đạt các tiêu chuẩn về chất lượng và số lượng về hoạt động KH&CN dành cho thành viên chủ chốt.

6. *Thành viên nhóm nghiên cứu tiềm năng/ nhóm nghiên cứu mạnh* là thành viên có cam kết tham gia nhóm nghiên cứu và có hướng nghiên cứu phù hợp với hướng nghiên cứu của nhóm nghiên cứu.

7. *Cộng tác viên nhóm nghiên cứu tiềm năng/ nhóm nghiên cứu mạnh* là người học, thực tập sinh, cán bộ kỹ thuật, cán bộ hỗ trợ và các hình thức khác theo đề xuất của trưởng nhóm nghiên cứu tiềm năng/ nhóm nghiên cứu mạnh.

8. *Tạp chí quốc tế uy tín thuộc cơ sở dữ liệu WoS (Web of Science)*: những tạp chí được chọn lọc kỹ càng thuộc các nhóm SCIE (Science Citation Index Expanded) đối với lĩnh vực khoa học tự nhiên - kỹ thuật - công nghệ; AHCI (Arts and Humanities Citation Index), SSCI (Social Science Citation Index) đối với lĩnh vực khoa học xã hội và nhân văn; ESCI (Emerging Sources Citation Index).

9. *Tạp chí quốc tế uy tín thuộc danh mục Scopus*: các tạp chí có trong cơ sở dữ liệu Scopus thuộc sở hữu của Nhà xuất bản Elsevier (Hà Lan).

10. *Chỉ số H-index cá nhân*: là chỉ số của một nhà khoa học có H công trình trong số N công trình của nhà khoa học đó được trích dẫn ít nhất H lần, và (N-H) dưới H lần. Chỉ số H-index cá nhân là chỉ số cấp tác giả đo lường cả năng suất và tác động trích dẫn của án phẩm, được đề xuất bởi Jorge E. Hirsch năm 2005.

11. *Chỉ số ảnh hưởng IF (impact factor)*: số lần trích dẫn trung bình/ năm cho các công bố trên tạp chí trong 2 năm trước liền kề. Tứ phân vị (Quartile) của IF: Q1 (top 25%), Q2 (<50%), Q3 (<75%), Q4 (>75%).

Điều 3. Mục đích phát triển nhóm nghiên cứu tiềm năng và nhóm nghiên cứu mạnh

Nhóm nghiên cứu tiềm năng và nhóm nghiên cứu mạnh được thiết lập nhằm các mục đích sau:

1. Góp phần triển khai đổi mới giáo dục đại học một cách căn bản và toàn diện theo hướng chất lượng, hiệu quả và hội nhập đối với tiêu chuẩn quốc tế; nâng cao chất lượng đào tạo và hoạt động KH&CN trong trường đại học.

2. Nâng cao năng lực nghiên cứu, trình độ chuyên môn của các giảng viên, nghiên cứu viên tại Trường.

3. Tăng cường số lượng đề tài, dự án KH&CN; tăng cường thu hút nguồn lực thực hiện hoạt động KH&CN cho Trường.

4. Nâng cao chất lượng nghiên cứu khoa học và chuyển giao KH&CN để tạo ra sản phẩm KH&CN có chất lượng cao, đạt trình độ quốc tế; tăng số lượng và chất lượng các kết quả nghiên cứu được công bố trên các tạp chí khoa học có uy tín quốc tế.

5. Thúc đẩy hội nhập và hợp tác quốc tế về KH&CN.

6. Nhóm nghiên cứu tiềm năng tại Trường Đại học Hòa Bình là cơ sở tiền đề để phát triển thành nhóm nghiên cứu mạnh.

Điều 4. Loại hình nhóm nghiên cứu tiềm năng và nhóm nghiên cứu mạnh

Nhóm nghiên cứu tiềm năng và nhóm nghiên cứu mạnh bao gồm 02 (hai) loại hình:

1. Nhóm nghiên cứu theo định hướng nghiên cứu cơ bản nhằm thực hiện các nhiệm vụ nghiên cứu mang tính phát hiện khám phá lần đầu hoặc phát triển các hướng nghiên

cứu sẵn có, hướng nghiên cứu chuyên sâu, mang tính liên ngành, đa ngành.

2. Nhóm nghiên cứu theo định hướng nghiên cứu ứng dụng:

a) Đối với định hướng nghiên cứu ứng dụng trong lĩnh vực khoa học xã hội và nhân văn, kết quả nhiệm vụ là những phương pháp, cách thức mới để giải quyết các vấn đề về xã hội, con người;

b) Đối với định hướng nghiên cứu ứng dụng trong lĩnh vực khoa học tự nhiên và kỹ thuật, kết quả của nhiệm vụ là công nghệ mới, bao gồm bí quyết kỹ thuật, phương án, quy trình công nghệ, giải pháp kỹ thuật, giải pháp hợp lý hóa sản xuất, đổi mới công nghệ.

Điều 5. Kinh phí thực hiện chính sách ưu đãi cho nhóm nghiên cứu tiềm năng và nhóm nghiên cứu mạnh

1. Kinh phí thực hiện chính sách ưu đãi cho nhóm nghiên cứu tiềm năng và nhóm nghiên cứu mạnh tại Trường được bố trí từ quỹ phát triển KH&CN của Trường, nguồn khai thác, liên doanh, liên kết và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

2. Viện Nghiên cứu Khoa học có nhiệm vụ đầu mối tổng hợp, đề xuất bố trí kinh phí hoạt động, đề xuất khai thác kinh phí cho nhóm nghiên cứu tiềm năng, nhóm nghiên cứu mạnh hàng năm cùng thời gian, quy trình của xây dựng kế hoạch tài chính năm của Trường, trình các cấp có thẩm quyền phê duyệt; tổ chức giám sát kết quả và hiệu quả thực hiện kinh phí của nhóm nghiên cứu tiềm năng, nhóm nghiên cứu mạnh theo quy định.

Chương 2

QUY ĐỊNH VỀ NHÓM NGHIÊN CỨU TIỀM NĂNG

Điều 6. Nhân lực nhóm nghiên cứu tiềm năng

1. Nhân lực tham gia nhóm nghiên cứu tiềm năng tại Trường Đại học Hòa Bình bao gồm:

a) Giảng viên, nghiên cứu viên và người học có cùng hướng nghiên cứu hoặc hướng nghiên cứu gần tại Trường;

b) Giảng viên, nghiên cứu viên và người học có cùng hướng nghiên cứu từ các cơ sở giáo dục đại học, viện nghiên cứu, tổ chức cá nhân có liên quan ngoài Trường;

c) Nhà khoa học trong nước và/hoặc nước ngoài có uy tín cùng hướng nghiên cứu của nhóm nghiên cứu tham gia theo hình thức cộng tác viên hoặc hình thức hợp tác phù hợp khác.

2. Số lượng thành viên bao gồm trưởng nhóm, ít nhất 02 thành viên chủ chốt (không kể trưởng nhóm) và không hạn chế số lượng các thành viên.

3. Cơ cấu nhân sự nhóm nghiên cứu tiềm năng bao gồm:

a) Trưởng nhóm và đồng trưởng nhóm (nếu có);

b) Thành viên chủ chốt bao gồm 01 thư ký khoa học;

c) Thành viên;

d) Cộng tác viên (nếu có).

4. Mỗi thành viên tham gia đồng thời tối đa 02 nhóm nghiên cứu khác nhau dựa vào năng lực chuyên môn của từng người.

5. Mỗi cá nhân chỉ đảm nhận vai trò trưởng nhóm của một nhóm nghiên cứu.

6. Thành viên nhóm nghiên cứu tiềm năng có sự kế cận các độ tuổi theo các thế hệ trong nhóm.

7. Thành viên nhóm nghiên cứu tiềm năng phải đáp ứng các tiêu chuẩn tại Điều 7 của Quy định này và không vi phạm một trong các hành vi bị cấm theo pháp luật KH&CN, không đang trong thời gian bị kỷ luật bằng hình thức từ khiển trách trở lên hoặc thi hành án hình sự.

8. Nhóm nghiên cứu tiềm năng phải có kế hoạch phát triển, nâng cao năng lực nhân sự, chất lượng hoạt động của nhóm để đáp ứng các tiêu chuẩn của nhóm nghiên cứu mạnh theo quy định của Nhà nước.

Điều 7. Tiêu chuẩn trưởng nhóm và các thành viên nhóm nghiên cứu tiềm năng

1. Trưởng nhóm

1.1. Trưởng nhóm là giảng viên, nhà khoa học cơ hữu của Trường, đảm bảo đáp ứng một trong hai tiêu chuẩn sau:

- a) Tiêu chuẩn 1: Đạt chức danh Giáo sư, Phó Giáo sư do Hội đồng Chức danh Giáo sư Nhà nước xét, công nhận.
- b) Tiêu chuẩn 2: Có học vị tiến sĩ và đáp ứng đồng thời các tiêu chí sau đây:
 - Là thành viên tham gia 01 nhiệm vụ KH&CN cấp Bộ/tỉnh hoặc chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp cơ sở đã được nghiệm thu trong 5 năm gần nhất;
 - Là tác giả 01 sách chuyên khảo hoặc 01 giáo trình giảng dạy đại học;
 - Đã hướng dẫn chính thành công ít nhất 01 nghiên cứu sinh;
 - Có kinh nghiệm hợp tác với các tổ chức trong nước và nước ngoài trong triển khai hoạt động KH&CN, sản xuất thử nghiệm hoặc thương mại hóa thành công sản phẩm KH&CN tại các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và nước ngoài;
 - Có đủ sức khỏe đáp ứng theo quy định của pháp luật về lao động.

1.2. Trưởng nhóm được đặc cách công nhận nếu là nhà khoa học đầu ngành được công nhận theo quy định về việc sử dụng, trọng dụng cá nhân hoạt động khoa học công nghệ hoặc đã được giải thưởng quốc tế có uy tín trong lĩnh vực nghiên cứu và có đủ sức khỏe đáp ứng theo quy định của pháp luật về lao động.

1.3. Đồng trưởng nhóm là nhà khoa học có uy tín được mời từ nước ngoài, chịu trách nhiệm về nội dung học thuật, có hướng nghiên cứu phù hợp với hướng nghiên cứu của trưởng nhóm và có đủ sức khỏe đáp ứng theo quy định của pháp luật về lao động.

2. Thành viên chủ chốt

2.1. Thành viên chủ chốt là giảng viên, nhà khoa học của Trường hoặc nghiên cứu viên của viện nghiên cứu trong nước, đáp ứng đồng thời các tiêu chuẩn sau:

- a) Có hướng nghiên cứu phù hợp với hướng nghiên cứu của nhóm nghiên cứu tiềm năng trong Trường và có cam kết đăng ký tham gia nhóm nghiên cứu tiềm năng;
- b) Đã chủ trì 01 nhiệm vụ khoa học cấp cơ sở trở lên được nghiệm thu ở mức “Đạt” trở lên trong 5 năm gần nhất;
- c) Là tác giả/ đồng tác giả của ít nhất 05 bài báo trên các tạp chí thuộc danh mục tính điểm của Hội đồng Chức danh Giáo sư Nhà nước;

2.2. Thành viên chủ chốt được đặc cách công nhận nếu là nhà khoa học đầu ngành, nhà khoa học trẻ tài năng được công nhận theo quy định về việc sử dụng, trọng dụng cá

nhân hoạt động khoa học công nghệ hoặc đã được giải thưởng quốc tế có uy tín trong lĩnh vực nghiên cứu và có đủ sức khỏe đáp ứng theo quy định của pháp luật về lao động.

3. Thành viên khác

3.1. Thành viên khác là giảng viên, nhà khoa học và người học của Trường, viện nghiên cứu trong nước và nước ngoài, đáp ứng đồng thời các tiêu chuẩn sau đây:

a) Có hướng nghiên cứu phù hợp với hướng nghiên cứu của nhóm nghiên cứu tiềm năng trong Trường và có cam kết đăng ký tham gia nhóm nghiên cứu tiềm năng;

b) Có công trình khoa học công bố chung với Trường nhóm hoặc các thành viên chủ chốt trên các tạp chí khoa học quốc tế hoặc trên tạp chí khoa học có uy tín trong nước.

3.2. Thành viên là nhà khoa học từ doanh nghiệp hoặc tổ chức khác cần đáp ứng đầy đủ tiêu chuẩn a khoản 3 Điều này.

Điều 8. Thời gian hoạt động, tiến độ công việc, yêu cầu sản phẩm đối với nhóm nghiên cứu tiềm năng

1. Nhóm nghiên cứu tiềm năng hoạt động trong thời gian tối đa 03 năm (36 tháng) kể từ khi có quyết định phê duyệt thành lập và có thể gia hạn thêm 01 năm (12 tháng) để đảm bảo các sản phẩm KH&CN được công bố và bàn giao đầy đủ.

2. Nhóm nghiên cứu tiềm năng chủ động xây dựng đầy đủ, kịp thời kế hoạch hoạt động hàng năm theo tiến độ chung về lập kế hoạch của Trường, gửi Viện Nghiên cứu Khoa học tổng hợp vào kế hoạch, dự toán chung. Kế hoạch năm phải đảm bảo thực hiện đầy đủ các mục tiêu, kết quả dự kiến đã đăng ký cho cả giai đoạn. Trường nhóm nghiên cứu tiềm năng chịu trách nhiệm cao nhất trước Hiệu trưởng về kết quả thực hiện của nhóm nghiên cứu, tổ chức các hoạt động chuyên môn để đạt được mục tiêu, kết quả dự kiến trong bản thuyết minh nghiên cứu đã được phê duyệt.

3. Trường nhóm và các thành viên thường xuyên học tập, nâng cao trình độ, năng lực, tích lũy các tiêu chuẩn, điều kiện để đáp ứng các điều kiện thành lập nhóm nghiên cứu mạnh tại Trường. Lãnh đạo các đơn vị có thành viên tham gia tạo mọi điều kiện, hỗ trợ để nhóm hoàn thành nhiệm vụ được giao.

4. Mỗi nhóm nghiên cứu tiềm năng hoạt động không quá 02 nhiệm kỳ, trừ trường hợp trưởng nhóm và các thành viên chủ chốt tích lũy đủ điều kiện, tiêu chuẩn tham gia nhóm nghiên cứu mạnh.

5. Nhóm nghiên cứu tiềm năng tại Trường có định hướng KH&CN đảm bảo tính hiện đại, đột phá, liên ngành, đảm bảo các chuẩn mực khoa học cao nhất; có thuyết minh định hướng nghiên cứu và kế hoạch triển khai rõ ràng, khoa học; các sản phẩm KH&CN và năng lực nghiên cứu của nhóm trong cả giai đoạn phải đáp ứng đồng thời các tiêu chí sau:

a) Công bố ổn định và đạt mức trung bình mỗi năm ít nhất 05 bài báo trên các tạp chí thuộc danh mục tính điểm của Hội đồng Chức danh Giáo sư Nhà nước;

b) Tham gia 01 nhiệm vụ KH&CN cấp Bộ/tỉnh được nghiệm thu từ mức đạt trở lên; hoặc 02 nhiệm vụ KH&CN cấp cơ sở được nghiệm thu từ mức đạt trở lên;

c) Xuất bản ít nhất 01 sách chuyên khảo hoặc 01 giáo trình, hoặc chuyển giao ít nhất 01 công nghệ sản xuất, hoặc thương mại hóa ít nhất 01 sản phẩm KH&CN vào thực tiễn phục vụ cộng đồng;

d) Năng lực tiếng Anh phục vụ nghiên cứu khoa học, năng lực nghiên cứu của các

thành viên nhóm có cải thiện rõ rệt.

6. Tất cả các sản phẩm khoa học của nhóm phải ghi địa chỉ Trường Đại học Hòa Bình (HoaBinh University) đối với ít nhất 1 tác giả và ghi rõ cơ quan tài trợ nghiên cứu là Trường Đại học Hòa Bình. Các thành viên trong nhóm nghiên cứu đứng tên tác giả/ đồng tác giả trong ít nhất 01 sản phẩm khoa học của nhóm nghiên cứu tiềm năng.

7. Nhóm nghiên cứu tiềm năng hoạt động theo định hướng kết quả công việc, dưới sự điều hành của trưởng nhóm và đồng trưởng nhóm (nếu có); tuân thủ đạo đức nghiên cứu khoa học; đảm bảo phân chia công việc rõ ràng, công bằng, hợp lý; tăng cường sự kết nối, hỗ trợ lẫn nhau trong chuyên môn. Nhóm duy trì kết nối chặt chẽ với các đơn vị quản lý nhân sự và Viện Nghiên cứu Khoa học; tham gia hỗ trợ, thực hiện nhiệm vụ chuyên môn khác theo quy định.

8. Hàng năm, trưởng nhóm cùng thư ký nhóm nghiên cứu tiềm năng xây dựng báo cáo kết quả hoạt động, gửi về Viện Nghiên cứu Khoa học tham mưu đánh giá kết quả thực hiện của nhóm theo Điều 11. Trên cơ sở kết quả giám sát, đánh giá định kỳ, Hiệu trưởng xem xét, quyết định tiếp tục hoặc dừng hoạt động của nhóm nghiên cứu tiềm năng nếu không đáp ứng các yêu cầu về sản phẩm, tiến độ và chất lượng.

Điều 9. Hồ sơ đăng ký thành lập nhóm nghiên cứu tiềm năng

1. Hồ sơ đăng ký xét chọn nhóm nghiên cứu tiềm năng gồm:
 - a) Đơn đăng ký thành lập nhóm nghiên cứu tiềm năng (Mẫu 1) có chữ ký của trưởng nhóm và xác nhận của Trưởng khoa/ Viện trưởng quản lý trưởng nhóm;
 - b) Thuyết minh chi tiết các hướng nghiên cứu cả giai đoạn 3 năm (Mẫu 2), từng năm (Mẫu 3) và kế hoạch triển khai nghiên cứu, phân công nhiệm vụ cụ thể cho các thành viên và kinh phí đề xuất hàng năm, cả giai đoạn;
 - c) Lý lịch khoa học của trưởng nhóm, đồng trưởng nhóm (nếu có), thành viên chủ chốt (Mẫu 4);
 - d) Các minh chứng về năng lực của nhóm theo các tiêu chuẩn nêu ở Điều 7;
 - e) Các hồ sơ, minh chứng bổ sung khác (nếu có).

2. Hồ sơ đề nghị tiếp tục công nhận nhóm nghiên cứu cho giai đoạn 2 (3 năm tiếp theo) bao gồm các nội dung như khoản 1 điều này. Trong đó, các yêu cầu về nội dung, sản phẩm nghiên cứu phải rõ ràng, với số lượng và chất lượng cao hơn giai đoạn 1. Chỉ những nhóm hoàn thành tốt nhiệm vụ của giai đoạn 1 với kết quả vượt trội mới có quyền đề xuất tiếp tục hoạt động của nhóm giai đoạn 2.

Điều 10. Quy trình đăng ký, phê duyệt thành lập nhóm nghiên cứu tiềm năng

1. Trên cơ sở kế hoạch chuyên môn năm, kế hoạch KH&CN năm, Viện Nghiên cứu Khoa học tham mưu thông báo Kế hoạch thành lập nhóm nghiên cứu tiềm năng tới các đơn vị, danh sách các giảng viên, nghiên cứu viên đủ tiêu chuẩn trưởng nhóm và đề nghị các đơn vị thông báo, đề nghị các cá nhân đăng ký làm trưởng nhóm nghiên cứu (Mẫu 1).

2. Các cá nhân đạt tiêu chuẩn trưởng nhóm chủ động tập hợp thành viên, xây dựng, đề xuất nhóm nghiên cứu đáp ứng các tiêu chuẩn quy định, ưu tiên các nhân sự trong cùng đơn vị, cùng lĩnh vực được đào tạo hoặc nghiên cứu khoa học. Viện Nghiên cứu Khoa học hướng dẫn, hỗ trợ trưởng nhóm nghiên cứu tập hợp nhân lực trong nước và/hoặc nước ngoài xây dựng hồ sơ nhóm nghiên cứu tiềm năng theo quy định.

3. Nhóm nghiên cứu tiềm năng chủ động làm việc cùng nhau, chuẩn bị hồ sơ, đề xuất bản thuyết minh nghiên cứu, kế hoạch nghiên cứu cụ thể, kinh phí cần thiết trong thời gian tối đa 3 năm (Mẫu 2) và dự kiến kế hoạch thực hiện hàng năm (Mẫu 3).

4. Viện Nghiên cứu Khoa học kiểm tra sơ bộ các hồ sơ tiếp nhận theo các tiêu chuẩn, điều kiện đối với nhóm trưởng và các thành viên nhóm; nếu đáp ứng, Viện tham mưu thành lập Hội đồng đánh giá theo biểu mẫu quy định:

a) Hội đồng gồm 05 thành viên, bao gồm: Chủ tịch, thư ký, ủy viên. Chủ tịch Hội đồng là thành viên Ban Giám hiệu Trường; thư ký hội đồng là thành viên hội đồng khoa học và đào tạo của Trường có năng lực nghiên cứu về những lĩnh vực gần với hướng nghiên cứu của nhóm;

b) Thành viên Hội đồng bao gồm ít nhất 03 thành viên là nhân sự cơ hữu của Trường, chuyên gia là nhà khoa học có uy tín ngoài Trường có trình độ từ tiến sĩ trở lên, có chuyên môn liên quan đến định hướng nghiên cứu của nhóm nghiên cứu tiềm năng, có kinh nghiệm thực hiện các đề tài KH&CN từ cấp Bộ trở lên và lãnh đạo chủ chốt các khoa chuyên ngành, lãnh đạo Viện Nghiên cứu Khoa học;

c) Phương thức làm việc của Hội đồng:

- Hội đồng được tổ chức họp chậm nhất là 05 (năm) ngày làm việc kể từ khi có quyết định thành lập hội đồng;

- Hội đồng không được vắng mặt Chủ tịch, thư ký, đảm bảo sự có mặt của 2/3 thành viên. Ủy viên vắng mặt cần gửi bản nhận xét cho thư ký hội đồng trước khi thời gian hội đồng diễn ra;

- Trưởng nhóm nghiên cứu tiềm năng và ít nhất 50% thành viên tham gia nhóm nghiên cứu tiềm năng có mặt tại hội đồng xét chọn để nghe các ý kiến nhận xét, góp ý.

c) Chương trình họp Hội đồng được triển khai như tổ chức xét duyệt thuyết minh nghiên cứu cấp Trường. Đề xuất thành lập nhóm nghiên cứu tiềm năng chỉ được hội đồng thông qua khi tất cả các thành viên hội đồng chấm “Đạt” và điểm trung bình của hội đồng đạt từ 80 điểm trở lên (thang điểm 100).

5. Trên cơ sở biên bản họp Hội đồng, nhóm nghiên cứu tiềm năng hoàn thiện hồ sơ trình Hiệu trưởng xem xét, phê duyệt thành lập và thuyết minh, kế hoạch nghiên cứu của nhóm trong cả giai đoạn.

6. Hiệu trưởng ký, công bố quyết định thành lập nhóm nghiên cứu tiềm năng cùng với bản chi tiết thuyết minh, kế hoạch nghiên cứu của nhóm trong cả giai đoạn.

Điều 11. Giám sát, đánh giá định kỳ và nghiệm thu cuối giai đoạn hoạt động của nhóm nghiên cứu tiềm năng

1. Nhóm nghiên cứu tiềm năng được giám sát thường xuyên, đánh giá định kỳ vào cuối năm dương lịch (qua Báo cáo định kỳ và Biên bản họp giám sát định kỳ) trước khi Trường tổ chức đánh giá, phân loại giảng viên, người lao động. Trên cơ sở tham mưu của Viện Nghiên cứu Khoa học, lãnh đạo Trường phụ trách KH&CN trực tiếp xem xét, đánh giá kết quả hoạt động năm của nhóm nghiên cứu, báo cáo Hiệu trưởng kết luận.

2. Sáu tháng một lần, lãnh đạo Trường phụ trách KH&CN và Viện Nghiên cứu Khoa học sẽ họp với nhóm nghiên cứu tiềm năng để nghe báo cáo nhanh kết quả nghiên

cứu và giải quyết các vướng mắc, đề xuất (nếu có).

3. Cuối giai đoạn hoạt động của nhóm nghiên cứu tiềm năng (bao gồm cả thời gian gia hạn), Viện Nghiên cứu Khoa học tham mưu thành lập hội đồng nghiệm thu kết quả hoạt động nhóm nghiên cứu.

4. Hồ sơ đánh giá cuối năm và cuối giai đoạn của nhóm nghiên cứu tiềm năng bao gồm:

a) Báo cáo tổng kết hoạt động nhóm nghiên cứu tiềm năng hoặc Báo cáo định kỳ tình hình hoạt động. Đối với đánh giá cuối giai đoạn, cần có phân tích rõ các kết quả, tác động của nhóm nghiên cứu, sự thay đổi năng lực và phân tích khả năng phát triển thành nhóm nghiên cứu mạnh;

b) Các minh chứng về sản phẩm khoa học đã đăng ký trong kế hoạch hoạt động cả giai đoạn, kế hoạch hàng năm của nhóm được lãnh đạo Trường phê duyệt;

c) Hồ sơ thanh quyết toán hoạt động của nhóm;

d) Các hồ sơ, minh chứng bổ sung khác (nếu có).

5. Hồ sơ giám sát, đánh giá được gửi về và lưu trữ (bản mềm và bản cứng) tại Viện Nghiên cứu Khoa học, Trường Đại học Hòa Bình.

Điều 12. Điều chỉnh thành viên, kế hoạch nghiên cứu của nhóm nghiên cứu tiềm năng

1. Thay trưởng nhóm nghiên cứu tiềm năng

a) Trưởng nhóm được thay trong trường hợp bất khả kháng: ốm nặng, tai nạn và không đảm bảo sức khỏe, mất, chuyển công tác/ nghỉ việc/ nghỉ hưu;

b) Trưởng nhóm hoặc thành viên đại diện cho nhóm làm tờ trình đề nghị thay trưởng nhóm có ý kiến xác nhận của lãnh đạo đơn vị quản lý trưởng nhóm. Tờ trình gửi về Viện Nghiên cứu Khoa học kèm theo lý lịch khoa học của người được đề nghị thay trưởng nhóm và minh chứng khác (nếu có). Nếu đủ điều kiện theo quy định, Hiệu trưởng ra quyết định điều chỉnh trưởng nhóm/ thành viên nhóm;

c) Sau khi có quyết định thay thế, trưởng nhóm mới chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện nhiệm vụ theo kế hoạch đã được phê duyệt.

2. Thay thế thành viên nhóm nghiên cứu tiềm năng: Trên cơ sở nguyện vọng cá nhân và đánh giá kết quả thực hiện công việc của từng thành viên, Trưởng nhóm họp với các thành viên và đề xuất thay đổi thành viên bằng văn bản lên Hiệu trưởng (thông qua Viện Nghiên cứu Khoa học) để được xem xét, ban hành quyết định thay thế. Việc thay thế thành viên được thực hiện từ đầu năm thứ hai và được điều chỉnh 01 lần trong cả nhiệm kỳ. Việc điều chỉnh thành viên phải bảo đảm quy định về thành viên nhóm nghiên cứu tại Điều 7 của Quy định này.

3. Nhóm nghiên cứu tiềm năng được quyền điều chỉnh định hướng nghiên cứu một lần trong cả giai đoạn, đảm bảo không làm thay đổi hướng nghiên cứu chính, không làm giảm số lượng, chất lượng sản phẩm khoa học và không trùng lặp với nhóm nghiên cứu khác. Mọi điều chỉnh cần được Hiệu trưởng phê duyệt (thông qua Viện Nghiên cứu Khoa học).

Điều 13. Chính sách, chế độ đối với nhóm nghiên cứu tiềm năng

1. Được tự chủ thực hiện các hoạt động học thuật, chuyên môn trong phạm vi cả nước và quốc tế theo chiến lược phát triển, kế hoạch thực hiện chiến lược trong lĩnh vực

KH&CN và các chính sách KH&CN hiện hành của Trường.

2. Được đảm bảo điều kiện cơ sở vật chất cho các hoạt động nghiên cứu.

3. Được hỗ trợ kinh phí theo khả năng của Trường hoặc theo kế hoạch đặt hàng của Trường, của các tổ chức kinh tế - xã hội để hoàn thành nhiệm vụ nghiên cứu đã được phê duyệt và được tạm ứng kinh phí thực hiện nhiệm vụ nghiên cứu theo quy định của Trường.

4. Được hưởng các quyền lợi, chế độ về nghiên cứu khoa học theo Quy chế chi tiêu nội bộ hiện hành của Trường, Quy chế chi tiêu nội bộ của nhóm nghiên cứu căn cứ trên sản phẩm, kết quả thực hiện.

5. Trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ, Viện Nghiên cứu Khoa học, Phòng Hành chính - Tổng hợp và Phòng Kế hoạch - Tài chính tham mưu, bố trí kịp thời cơ sở vật chất, tài chính và nhiệm vụ khoa học cho nhóm nghiên cứu tiềm năng, đảm bảo thực hiện thành công kế hoạch đã được Hiệu trưởng phê duyệt.

Chương 3

QUY ĐỊNH VỀ NHÓM NGHIÊN CỨU MẠNH

Điều 14. Nhân lực nhóm nghiên cứu mạnh

1. Thành phần nhân lực tham gia nhóm nghiên cứu mạnh bao gồm:

a) Giảng viên, nghiên cứu viên và người học có cùng hướng nghiên cứu tại Trường;
b) Giảng viên, nghiên cứu viên và người học có cùng hướng nghiên cứu từ các cơ sở giáo dục đại học, viện nghiên cứu, tổ chức cá nhân có liên quan ngoài Trường;

c) Nhà khoa học trong nước và nước ngoài có uy tín cùng hướng nghiên cứu của nhóm nghiên cứu tham gia theo hình thức cộng tác viên hoặc hình thức hợp tác phù hợp khác.

2. Số lượng thành viên bao gồm trưởng nhóm, đồng trưởng nhóm (nếu có), 05 thành viên chủ chốt trở lên và không hạn chế số lượng các thành viên.

3. Cơ cấu nhân sự, yêu cầu về nhân sự nhóm nghiên cứu mạnh tại Trường đáp ứng Điều 6 và Điều 15 của Quy định này.

4. Thành viên nhóm nghiên cứu mạnh phải đáp ứng các tiêu chuẩn tại Điều 15 của Quy định này và không vi phạm một trong các hành vi bị cấm theo pháp luật KH&CN, không đang trong thời gian bị kỷ luật bằng hình thức từ khi承担责任 trở lên hoặc thi hành án hình sự.

Điều 15. Tiêu chuẩn trưởng nhóm và các thành viên nhóm nghiên cứu mạnh

1. Trưởng nhóm

1.1. Trưởng nhóm là giảng viên, nghiên cứu viên cơ hữu của Trường đáp ứng đồng thời các tiêu chuẩn sau đây:

a) Đã chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp quốc gia hoặc 02 nhiệm vụ cấp Bộ, cấp tỉnh được nghiệm thu từ mức đạt trở lên trong 05 năm gần nhất;

b) Là tác giả 01 sách chuyên khảo hoặc 02 sách, giáo trình giảng dạy đại học;

c) Có chỉ số trích dẫn khoa học cá nhân H-index từ 10 trở lên (theo cơ sở dữ liệu Scopus hoặc Google scholar);

d) Là tác giả chính của ít nhất 10 công trình công bố trên các tạp chí khoa học trong cơ sở dữ liệu của WoS hoặc Scopus hoặc tác giả của ít nhất 02 sáng chế hoặc 05 giải pháp hữu ích, hoặc là tác giả của công trình KH&CN đạt giải nhất giải thưởng cấp Bộ,

tỉnh hoặc Giải thưởng Hồ Chí Minh, Giải thưởng Nhà nước về KH&CN;

e) Đã hướng dẫn chính thành công ít nhất 02 nghiên cứu sinh;

f) Đã có kinh nghiệm hợp tác với các tổ chức trong nước và nước ngoài trong triển khai hoạt động KH&CN, hoặc thương mại hóa thành công sản phẩm KH&CN tại các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và nước ngoài;

g) Có đủ sức khoẻ theo quy định pháp luật về lao động; còn đủ tuổi làm công tác chuyên môn ít nhất 05 năm tính đến hết tuổi lao động theo quy định của pháp luật về lao động để hoàn thành định hướng nghiên cứu.

1.2. Trưởng nhóm được đặc cách công nhận nếu là nhà khoa học đầu ngành được công nhận theo quy định về sử dụng, trọng dụng cá nhân hoạt động KH&CN hoặc đã đoạt giải thưởng quốc tế có uy tín trong lĩnh vực nghiên cứu và đáp ứng yêu cầu của điểm g Khoản 1 Điều này.

1.3. Đồng trưởng nhóm là nhà khoa học có uy tín được mời từ nước ngoài (nếu có), chịu trách nhiệm về nội dung học thuật, có hướng nghiên cứu phù hợp với các hướng nghiên cứu của trưởng nhóm, đồng thời đáp ứng các tiêu chuẩn của điểm c, d và e của Khoản 1 Điều này hoặc đã đạt giải thưởng quốc tế có uy tín trong lĩnh vực nghiên cứu.

2. Thành viên chủ chốt

2.1. Thành viên chủ chốt là giảng viên, nghiên cứu viên của Trường Đại học Hòa Bình và của các cơ sở giáo dục, viện nghiên cứu và các tổ chức khác trong và ngoài nước đáp ứng đồng thời các tiêu chuẩn sau:

a) Có hướng nghiên cứu phù hợp với hướng nghiên cứu của nhóm nghiên cứu mạnh trong cơ sở giáo dục đại học và có cam kết đăng ký tham gia nhóm nghiên cứu mạnh;

b) Đã chủ trì 01 nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp Bộ, cấp tỉnh được nghiệm thu ở mức đạt trở lên trong 05 năm gần nhất;

c) Có chỉ số trích dẫn khoa học cá nhân H-index từ 5 trở lên (theo cơ sở dữ liệu Scopus hoặc Google scholar);

d) Là tác giả của 01 chương sách chuyên khảo hoặc 01 sách giáo trình giảng dạy đại học;

e) Là tác giả chính của ít nhất 05 công trình công bố trên các tạp chí khoa học trong cơ sở dữ liệu của WoS/Scopus hoặc là tác giả của ít nhất 01 sáng chế hoặc 02 giải pháp hữu ích hoặc tác giả của công trình KH&CN đạt giải ba giải thưởng cấp Bộ, tỉnh trở lên hoặc giải thưởng Hồ Chí Minh, giải thưởng Nhà nước về KH&CN;

g) Đã hướng dẫn chính thành công ít nhất 01 nghiên cứu sinh;

h) Đã có kinh nghiệm hợp tác trong triển khai nghiên cứu, sản xuất thử nghiệm tạo ra các sản phẩm khoa học được ứng dụng phục vụ cộng đồng và có ít nhất 01 hợp tác nghiên cứu với một nhóm nghiên cứu trong nước hoặc nước ngoài.

2.2. Thành viên chủ chốt là nhà khoa học có uy tín được mời từ nước ngoài đáp ứng đầy đủ tiêu chuẩn tại các điểm a, c, e và g của khoản 1 Điều này hoặc là nhà khoa học từ doanh nghiệp hoặc tổ chức khác đáp ứng đầy đủ tiêu chuẩn tại điểm a, c, g và h khoản 1 Điều này.

2.3. Thành viên chủ chốt được đặc cách công nhận là nhà khoa học đầu ngành, nhà khoa học trẻ tài năng được công nhận theo quy định về việc sử dụng, trọng dụng cá nhân

hoạt động KH&CN hoặc đã đoạt giải thưởng quốc tế có uy tín trong lĩnh vực nghiên cứu.

3. Thành viên

3.1. Thành viên khác là giảng viên, nghiên cứu viên, người học của Trường Đại học Hòa Bình và của các cơ sở giáo dục, viện nghiên cứu và các tổ chức khác trong và ngoài nước đáp ứng đồng thời các tiêu chuẩn sau:

a) Có hướng nghiên cứu phù hợp với hướng nghiên cứu của nhóm nghiên cứu mạnh trong cơ sở giáo dục đại học và có cam kết đăng ký tham gia nhóm nghiên cứu mạnh;

b) Đã có công trình khoa học công bố chung với trưởng nhóm hoặc các thành viên chủ chốt trên tạp chí khoa học quốc tế hoặc trên tạp chí khoa học uy tín trong nước.

3.2. Thành viên là nhà khoa học từ doanh nghiệp hoặc tổ chức khác cần đáp ứng đầy đủ tiêu chuẩn tại điểm h khoản 2 và điểm a khoản 3 Điều này.

Điều 16. Thời gian hoạt động, tiến độ công việc, yêu cầu sản phẩm đối với nhóm nghiên cứu mạnh

1. Nhân lực tham gia nhóm nghiên cứu mạnh cần đáp ứng các điều kiện, tiêu chuẩn của Điều 14, 15 Quy định này.

2. Nhóm nghiên cứu mạnh tại Trường được hình thành và phát triển trên cơ sở các nhóm nghiên cứu sẵn có và đang hoạt động, được Hiệu trưởng quyết định xét chọn, công nhận, hỗ trợ về cơ chế và các nguồn lực để phát triển.

3. Trường Đại học Hòa Bình là tổ chức chủ trì nhóm nghiên cứu mạnh.

4. Nhóm nghiên cứu mạnh tại Trường có kế hoạch phát triển theo nhiệm kỳ 05 năm: kế hoạch phát triển đội ngũ nhân lực có trình độ và độ tuổi phù hợp; có kế hoạch gia tăng về số lượng và chất lượng sản phẩm KH&CN trong giai đoạn 05 năm; các hoạt động của nhóm nghiên cứu cần gắn kết với hoạt động chuyên môn tại Trường và hợp tác chặt chẽ với các tổ chức, doanh nghiệp trong nước, nước ngoài.

5. Nhóm nghiên cứu thuộc Trường có định hướng nghiên cứu tiếp cận được các nghiên cứu tiên tiến, hiện đại, có tính đột phá, liên ngành; có thuyết minh định hướng nghiên cứu và kế hoạch phát triển trong 05 năm; sản phẩm của nhiệm vụ nghiên cứu trong 05 năm đáp ứng đồng thời các tiêu chí sau:

a) Công bố ổn định và đạt mức trung bình mỗi năm ít nhất 10 bài báo trên các tạp chí khoa học trong cơ sở dữ liệu Web of Science (WoS) đối với khối ngành khoa học tự nhiên và kỹ thuật công nghệ, ít nhất 10 bài báo trên các tạp chí khoa học trong cơ sở dữ liệu WoS và Scopus đối với khối ngành khoa học xã hội và nhân văn; có sự gia tăng chất lượng các bài báo thông qua việc được đăng trên tạp chí quốc tế có chỉ số ảnh hưởng và chỉ số trích dẫn cao;

b) Xuất bản ít nhất 01 sách chuyên khảo hoặc 02 sách, giáo trình và tài liệu tham khảo khác;

c) Đào tạo ít nhất 05 tiến sĩ trong giai đoạn 05 năm thực hiện nhiệm vụ;

d) Đối với ngành khoa học tự nhiên và kỹ thuật công nghệ: được cấp trung bình mỗi năm ít nhất 01 bằng độc quyền sáng chế hoặc 02 bằng độc quyền giải pháp hữu ích có tầm ảnh hưởng trong xã hội. Mỗi một bằng độc quyền sáng chế theo chuẩn Việt Nam được tính tương đương 01 bài báo khoa học Q1; chứng nhận giải pháp hữu ích được tính tương đương 01 bài báo khoa học Q2. Mỗi một bằng độc quyền sáng chế theo chuẩn

Quốc tế sẽ được tính tương đương 02 (hai) bài báo khoa học Q1;

e) Chuyển giao ít nhất 05 công nghệ sản xuất hoặc thương mại hóa ít nhất 05 sản phẩm KH&CN vào thực tiễn phục vụ cộng đồng hoặc có 01 sản phẩm KH&CN quốc gia được công nhận trong giai đoạn 5 năm thực hiện nhiệm vụ;

f) Tác giả là nhà khoa học của Trường Đại học Hòa Bình có ghi nơi công tác tại Trường Đại học Hòa Bình. Các thành viên trong nhóm nghiên cứu đứng tên tác giả ít nhất 01 lần trong các sản phẩm đầu ra của nhóm nghiên cứu. Sản phẩm của nhiệm vụ nghiên cứu có ghi nhận đơn vị tài trợ.

6. Các nội dung khác thực hiện theo khoản 2, 3, 4, 8 Điều 8 của quy định này.

Điều 17. Quy trình đăng ký, thành lập nhóm nghiên cứu mạnh

1. Trên cơ sở kết quả hoạt động sau 01 nhiệm kỳ của các nhóm nghiên cứu tại Trường Đại học Hòa Bình; Viện Nghiên cứu Khoa học chủ động phối hợp với trưởng nhóm tham mưu, đề xuất thành lập nhóm nghiên cứu mạnh.

2. Hồ sơ đăng ký, thủ tục, quy trình thành lập nhóm nghiên cứu mạnh gồm:

a) Đơn đăng ký thành lập nhóm nghiên cứu mạnh (Mẫu 1) có chữ ký của trưởng nhóm và xác nhận của Trưởng khoa/ Viện trưởng quản lý trưởng nhóm;

b) Thuyết minh chi tiết các hướng nghiên cứu cả giai đoạn 5 năm (Mẫu 2), từng năm (Mẫu 3); kế hoạch triển khai nghiên cứu, phân công nhiệm vụ cụ thể cho các thành viên và kinh phí đề xuất hàng năm, cả giai đoạn;

c) Lý lịch khoa học của trưởng nhóm, đồng trưởng nhóm (nếu có), thành viên chủ chốt (Mẫu 4);

d) Các minh chứng về năng lực của nhóm theo các tiêu chuẩn nêu ở Điều 15;

e) Các hồ sơ, minh chứng bổ sung khác (nếu có).

Điều 18. Giám sát, đánh giá và điều chỉnh thành viên nhóm nghiên cứu mạnh

1. Nhóm nghiên cứu mạnh được giám sát thường xuyên, đánh giá định kỳ vào cuối năm dương lịch (qua Báo cáo định kỳ và Biên bản họp giám sát định kỳ) trước khi Trường tổ chức đánh giá, phân loại giảng viên, người lao động. Trên cơ sở tham mưu của Viện Nghiên cứu Khoa học, lãnh đạo Trường phụ trách KH&CN trực tiếp xem xét, đánh giá kết quả hoạt động năm của nhóm nghiên cứu mạnh, báo cáo Hiệu trưởng kết luận.

2. Trường tổ chức đánh giá giữa kỳ vào cuối năm thứ ba của nhiệm kỳ để xác định mức độ đạt được các mục tiêu, nhiệm vụ khoa học và làm căn cứ đưa ra quyết định tiếp tục hay dừng hoạt động của nhóm nghiên cứu mạnh.

3. Cuối giai đoạn hoạt động của nhóm nghiên cứu mạnh (bao gồm cả thời gian gia hạn), Viện Nghiên cứu Khoa học tham mưu thành lập hội đồng nghiệm thu kết quả hoạt động nhóm nghiên cứu.

4. Hồ sơ đánh giá cuối năm và cuối giai đoạn của nhóm nghiên cứu mạnh bao gồm:

a) Báo cáo tổng kết hoạt động nhóm nghiên cứu mạnh hoặc Báo cáo định kỳ tình hình hoạt động. Đối với đánh giá cuối giai đoạn, cần có phân tích rõ các kết quả, tác động của nhóm nghiên cứu;

b) Các minh chứng về sản phẩm khoa học đã đăng ký trong kế hoạch hoạt động cả giai đoạn, kế hoạch hàng năm của nhóm được lãnh đạo Trường phê duyệt;

- c) Hồ sơ thanh quyết toán hoạt động của nhóm;
- d) Các hồ sơ, minh chứng bổ sung khác (nếu có).

5. Hồ sơ giám sát, đánh giá được gửi về và lưu trữ (bản mềm và bản cứng) tại Viện Nghiên cứu Khoa học, Trường Đại học Hòa Bình.

Điều 19. Điều chỉnh thành viên, kế hoạch nghiên cứu của nhóm nghiên cứu mạnh

Việc thực hiện điều chỉnh thành viên, kế hoạch nghiên cứu được thực hiện theo Điều 12 của quy định này.

Điều 20. Chính sách, chế độ đối với nhóm nghiên cứu mạnh

Được hưởng các chính sách ưu đãi theo Điều 13 của Quy định này và bổ sung, điều chỉnh một số chính sách, chế độ như sau:

1. Hỗ trợ kinh phí cho thành viên tham gia Hội thảo khoa học và tập huấn nâng cao năng lực trong nước và nước ngoài (theo phê duyệt cụ thể của Ban Lãnh đạo Trường).

2. Nhóm trưởng và thành viên chủ chốt nhóm nghiên cứu mạnh là giảng viên cơ hữu thuộc Trường được hưởng chính sách ưu đãi khác sau đây:

- Được giảm định mức giờ giảng 50% định mức giờ chuẩn giảng dạy hằng năm đối với trưởng nhóm nghiên cứu;

- Được giảm định mức giờ giảng 30% định mức giờ chuẩn giảng dạy hằng năm đối với thành viên chủ chốt nghiên cứu.

Chương 4 KHEN THƯỞNG VÀ XỬ LÝ VI PHẠM

Điều 21. Khen thưởng

1. Thành viên, nhóm nghiên cứu tiềm năng, nhóm nghiên cứu mạnh hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ KH&CN được xét khen thưởng theo quy định của Trường Đại học Hòa Bình. Kết quả các hoạt động KH&CN của thành viên nhóm nghiên cứu tiềm năng và nhóm nghiên cứu mạnh là cơ sở xem xét đề nghị khen thưởng hằng năm.

2. Thành tích khen thưởng về hoạt động KH&CN là một trong những căn cứ để đánh giá thi đua khen thưởng đối với giảng viên, người lao động.

3. Nhóm nghiên cứu tiềm năng và nhóm nghiên cứu mạnh được Hội đồng đánh giá cuối nhiệm kỳ đánh giá “Xuất sắc” được khen thưởng đột xuất theo quy định hiện hành của Trường về công tác thi đua, khen thưởng.

Điều 22. Xử lý vi phạm về tiến độ, số lượng và chất lượng

Trên cơ sở đánh giá hằng năm, cuối kỳ nhóm nghiên cứu tiềm năng và nhóm nghiên cứu mạnh, Ban Lãnh đạo quyết định việc điều chỉnh các chính sách ưu đãi đối với nhóm nghiên cứu tiềm năng và nhóm nghiên cứu mạnh trong năm tiếp theo. Cụ thể:

1. Vi phạm về tiến độ thực hiện nhiệm vụ khoa học và sản phẩm khoa học: giảm đến 50% chính sách, chế độ liên quan đến kinh phí hỗ trợ nhóm, miễn giảm giờ chuẩn trong năm tiếp theo.

2. Vi phạm về số lượng và/hoặc chất lượng sản phẩm khoa học: tùy theo mức độ có thể áp dụng một hoặc tất cả các hình thức sau:

- Dừng chính sách ưu đãi về giờ giảng đối với trưởng nhóm và thành viên chủ chốt nhóm nghiên cứu mạnh;

- Giảm đến 100% chính sách, chế độ liên quan đến kinh phí hỗ trợ nhóm cho năm tiếp theo;

- Không được tham gia các nhóm nghiên cứu tiềm năng, nhóm nghiên cứu mạnh trong ít nhất 5 năm tiếp theo.

3. Vi phạm về tiến độ, số lượng và chất lượng về sản phẩm nghiên cứu của nhóm nghiên cứu tiềm năng, nhóm nghiên cứu mạnh là cơ sở đánh giá thi đua khen thưởng đối với giảng viên, người lao động tại năm hành chính tương ứng.

4. Các chính sách ưu đãi nhóm nghiên cứu tiềm năng và nhóm nghiên cứu mạnh được khôi phục ngay khi nhóm nghiên cứu hoàn thành các sản phẩm đúng yêu cầu về tiến độ, chất lượng và số lượng.

5. Đối với nhóm nghiên cứu tiềm năng và nhóm nghiên cứu mạnh có kết quả “Không đạt” trong đánh giá định kỳ hàng năm, Ban Lãnh đạo xem xét thời gian gia hạn thực hiện nhiệm vụ tối đa thêm 01 năm. Đánh giá năm tiếp theo hoặc hết thời gian gia hạn, nhóm không đạt được các yêu cầu về sản phẩm đều ra quy định tại Điều 8 đối với nhóm nghiên cứu tiềm năng và Điều 16 đối với nhóm nghiên cứu mạnh, Viện Nghiên cứu Khoa học tham mưu Ban Lãnh đạo dừng hoạt động nhóm nghiên cứu tiềm năng/nhóm nghiên cứu mạnh.

Điều 23. Xử lý vi phạm về đạo đức nghiên cứu

Thành viên nhóm nghiên cứu tiềm năng và nhóm nghiên cứu mạnh có vi phạm về đạo đức nghiên cứu được chỉ rõ trong quy định hoạt động KH&CN hiện hành tại Trường Đại học Hòa Bình sẽ chịu hình thức kỷ luật như sau:

1. Chấm dứt tư cách thành viên nhóm nghiên cứu tiềm năng/nhóm nghiên cứu mạnh.
2. Không công nhận kết quả vi phạm của sản phẩm KH&CN.
3. Buộc chấm dứt hành vi vi phạm. Buộc xin lỗi, cải chính công khai. Buộc bồi thường thiệt hại.
4. Không xét tài trợ nghiên cứu khoa học, thi đua, khen thưởng trong 03 năm tiếp theo.
5. Trong trường hợp gây thiệt hại nghiêm trọng, hồ sơ vi phạm sẽ được chuyển đến cơ quan nhà nước có thẩm quyền để xử lý theo quy định của pháp luật.

Chương 5 TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 24. Trách nhiệm của các bên liên quan

1. Ban Lãnh đạo

a) Ban hành các chính sách ưu đãi để phát triển nhóm nghiên cứu tiềm năng, nhóm nghiên cứu mạnh tại Trường đảm bảo tuân thủ quy định liên quan của Nhà nước;

b) Chỉ đạo việc tập hợp nhân lực trong nước và nước ngoài để hình thành nhóm nghiên cứu tiềm năng, nhóm nghiên cứu mạnh; phê duyệt định hướng nghiên cứu và kế hoạch phát triển theo nhiệm kỳ và kế hoạch hoạt động hằng năm;

c) Hiệu trưởng lãnh đạo quản lý chung hoạt động KH&CN, trong đó có chỉ đạo tổ chức và vận hành nhóm nghiên cứu mạnh. Phó Hiệu trưởng phụ trách nghiên cứu khoa học trực tiếp chỉ đạo quản lý nhóm nghiên cứu tiềm năng và nhóm nghiên cứu mạnh, chịu trách nhiệm trước Hiệu trưởng, Hội đồng trường và các cơ quan quản lý cấp trên

về hoạt động của nhóm nghiên cứu tiềm năng và nhóm nghiên cứu mạnh.

2. Viện Nghiên cứu Khoa học

a) Hướng dẫn và hỗ trợ giảng viên, nghiên cứu viên cơ hữu đáp ứng đủ điều kiện trưởng nhóm nghiên cứu tiềm năng tại Điều 7 và trưởng nhóm nghiên cứu mạnh tại Điều 15 của quy định này; hỗ trợ trưởng nhóm tập hợp nhân lực trong nước và nước ngoài để xây dựng thuyết minh định hướng nghiên cứu và kế hoạch phát triển trong giai đoạn hoạt động;

b) Trực tiếp theo dõi các nhiệm vụ KH&CN theo định hướng nghiên cứu và kế hoạch hoạt động của nhóm nghiên cứu tiềm năng và nhóm nghiên cứu mạnh được phê duyệt và báo cáo Ban Lãnh đạo theo định kỳ và đột xuất theo yêu cầu;

c) Hỗ trợ các thủ tục công nhận nhóm nghiên cứu tiềm năng và nhóm nghiên cứu mạnh, vận hành và phát triển nhóm nghiên cứu tiềm năng và nhóm nghiên cứu mạnh theo kế hoạch được phê duyệt;

d) Xây dựng báo cáo kết quả hoạt động của nhóm nghiên cứu tiềm năng và nhóm nghiên cứu mạnh và gửi cơ quan quản lý cấp trên định kỳ và đột xuất theo yêu cầu.

3. Các đơn vị chuyên môn quản lý thành viên nhóm nghiên cứu tiềm năng và nhóm nghiên cứu mạnh

a) Tạo điều kiện cho giảng viên, nghiên cứu viên phát triển năng lực KH&CN, tham gia vào nhóm nghiên cứu tiềm năng, nhóm nghiên cứu mạnh; nhằm phấn đấu đến năm 2030 mỗi ngành đều có ít nhất 1 nhóm nghiên cứu tiềm năng, cả Trường có ít nhất 2 nhóm nghiên cứu mạnh;

b) Tạo điều kiện về công việc để thành viên nhóm nghiên cứu tiềm năng và nhóm nghiên cứu mạnh thực hiện nhiệm vụ KH&CN được giao trong kế hoạch hoạt động của nhóm do Hiệu trưởng phê duyệt;

c) Các hoạt động hỗ trợ, quản lý khác theo yêu cầu của Ban Lãnh đạo.

4. Phòng Hành chính - Tổng hợp

a) Phối hợp tổ chức thẩm định hồ sơ đăng ký xin thành lập nhóm nghiên cứu tiềm năng và nhóm nghiên cứu mạnh;

b) Tham mưu ban hành các quyết định liên quan đến nhóm nghiên cứu tiềm năng và nhóm nghiên cứu mạnh (công nhận, kiện toàn, giải thể);

c) Tiếp nhận các đề xuất trang bị, bổ sung máy móc, thiết bị, vật tư của các nhóm nghiên cứu tiềm năng và nhóm nghiên cứu mạnh để lập kế hoạch mua sắm theo phê duyệt của lãnh đạo Trường.

5. Phòng Kế hoạch - Tài chính

Theo dõi, tham mưu giải quyết kinh phí thực hiện cho nhóm nghiên cứu tiềm năng và nhóm nghiên cứu mạnh theo quy định.

6. Các đơn vị quản lý phòng thí nghiệm, thực hành

a) Cung cấp tài khoản sử dụng, xếp lịch sử dụng phòng thí nghiệm, thực hành cho thành viên các nhóm nghiên cứu tiềm năng và nhóm nghiên cứu mạnh theo kế hoạch được phê duyệt;

b) Phối hợp tiếp nhận các đề xuất trang bị, bổ sung máy móc, thiết bị, vật tư của các nhóm nghiên cứu tiềm năng và nhóm nghiên cứu mạnh để lập kế hoạch mua sắm

theo phê duyệt của lãnh đạo Nhà trường.

Điều 25. Hiệu lực thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký, thay thế Quyết định số 266/QĐ-ĐHHB ngày 10/6/2020 của Hiệu trưởng Trường Đại học Hòa Bình về việc ban hành Quy định tổ chức và hoạt động nhóm nghiên cứu tiềm năng, nhóm nghiên cứu mạnh của Trường Đại học Hòa Bình.
2. Trưởng phòng Hành chính - Tổng hợp, Viện trưởng Viện Nghiên cứu Khoa học, Thủ trưởng các đơn vị của Trường Đại học Hòa Bình, các tập thể và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.
3. Trong quá trình thực hiện, Quy định này sẽ được sửa đổi, bổ sung cho phù hợp với quy định của Nhà nước và điều kiện thực tế của Trường Đại học Hòa Bình. Nếu có vướng mắc hoặc cần bổ sung cho nội dung bản Quy định này, các đơn vị, cá nhân báo cáo bằng văn bản cho Ban Lãnh đạo (qua Viện Nghiên cứu Khoa học) để xem xét và giải quyết./.



NGND.PGS.TS. Tô Ngọc Hưng

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN ĐĂNG KÝ
THÀNH LẬP NHÓM NGHIÊN CỨU TIỀM NĂNG/
NHÓM NGHIÊN CỨU MẠNH

Kính gửi: Hiệu trưởng Trường Đại học Hòa Bình.

Căn cứ Quyết định số /QĐ-ĐHBB ngày tháng năm 202 của Hiệu trưởng Trường Đại học Hòa Bình ban hành Quy định về thành lập và hoạt động nhóm nghiên cứu tiềm năng và nhóm nghiên cứu mạnh;

Chúng tôi xin đăng ký thành lập nhóm nghiên cứu tiềm năng/ nhóm nghiên cứu mạnh với các thông tin sau:

1. Tên nhóm nghiên cứu:
2. Lĩnh vực chuyên môn hoạt động:
3. Trưởng nhóm nghiên cứu:

Chức danh, họ tên:

Chuyên môn:

Đơn vị công tác:

Điện thoại:

E-mail:

Kính đề nghị Lãnh đạo Trường Đại học Hòa Bình xem xét và công nhận nhóm nghiên cứu tiềm năng/ nhóm nghiên cứu mạnh.

Hồ sơ đăng ký kèm theo gồm:

- a) Kế hoạch hoạt động nhóm nghiên cứu tiềm năng/ nhóm nghiên cứu mạnh (Mẫu 2);
- b) Dự kiến Kế hoạch thực hiện hàng năm (Mẫu 3);
- c) Lý lịch khoa học của thành viên tham gia nhóm (Mẫu 4).

Chúng tôi cam đoan những nội dung và thông tin kê khai trong Hồ sơ này là đúng sự thật./.

Xác nhận của đơn vị chủ trì
(Chữ ký, họ và tên)

Hà Nội, ngày tháng năm 202
Người đề xuất/ đại diện nhóm
(Chữ ký, họ và tên)



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG
NHÓM NGHIÊN CỨU TIỀM NĂNG/ NHÓM NGHIÊN CỨU MẠNH
GIAI ĐOẠN 202 - 202

Căn cứ Kế hoạch hoạt động khoa học và công nghệ hằng năm của Trường Đại học Hòa Bình;

Căn cứ Quy định về thành lập và hoạt động nhóm nghiên cứu tiềm năng/ nhóm nghiên cứu mạnh (được ban hành theo Quyết định số /QĐ-ĐHBB ngày tháng năm 202 của Hiệu trưởng Trường Đại học Hòa Bình);

Căn cứ Quy chế chi tiêu nội bộ hiện hành của Trường Đại học Hòa Bình.

Chúng tôi xây dựng Kế hoạch hoạt động nhóm nghiên cứu tiềm năng/ nhóm nghiên cứu mạnh giai đoạn 202 - 202 như sau:

I. THÔNG TIN CHUNG VỀ NHÓM

1. Tên nhóm nghiên cứu

- Tiếng Việt:
- Tiếng Anh:
- Tên viết tắt:

2. Đơn vị chủ trì nhóm nghiên cứu

3. Lĩnh vực chuyên môn nghiên cứu

4. Mục tiêu chiến lược

5. Trưởng nhóm nghiên cứu (kèm theo lý lịch khoa học)

- Chức danh, họ và tên:
- Chuyên môn:
- Đơn vị công tác:
- Số điện thoại:
- E-mail:

6. Danh sách các thành viên (kèm theo lý lịch khoa học)

TT	Họ và tên	Chức danh, học vị	Đơn vị công tác	Ghi chú
1				
2				
3				
4				
5				
6				
7				
8				
...				

7. Các đối tác hợp tác (nếu có)

TT	Tên đối tác	Địa chỉ (tỉnh/ thành phố, quốc gia)	Tình trạng hợp tác đã có
1			
2			
...			

II. THÀNH TÍCH HOẠT ĐỘNG KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ CỦA CÁC THÀNH VIÊN THUỘC NHÓM

1. Danh mục các công bố tiêu biểu liên quan đến hướng nghiên cứu trong 05 năm gần nhất (sắp xếp theo thứ tự thời gian mới nhất đến cũ nhất, mỗi công bố trình bày theo định dạng liệt kê tài liệu tham khảo của APA hoặc IEEE, gạch chân tên tác giả là Trưởng nhóm hay thành viên của nhóm, ghi rõ danh mục tạp chí)

2. Danh mục các nhiệm vụ KH&CN có liên quan từ cấp Trường trở lên trong 05 năm gần nhất (sắp xếp theo thứ tự thời gian mới nhất đến cũ nhất, do Trưởng nhóm hay thành viên của nhóm chủ trì)

TT	Tên nhiệm vụ, mã số	Chủ nhiệm	Thời gian thực hiện	Cấp quản lý	Tình trạng (đang thực hiện/đã nghiệm thu, kết quả)
1					
2					
...					

3. Danh mục các sản phẩm KH&CN đã ứng dụng, đăng ký sở hữu trí tuệ, chuyển giao trong 05 năm gần nhất (sắp xếp theo thứ tự thời gian mới nhất đến cũ nhất, do Trưởng nhóm hay thành viên của nhóm chủ trì)

4. Các giải thưởng về KH&CN trong 05 năm gần nhất (sắp xếp theo thứ tự thời gian mới nhất đến cũ nhất)

TT	Tên công trình	Tên giải thưởng	Cấp khen thưởng	Thời gian

III. NĂNG LỰC VỀ CƠ SỞ VẬT CHẤT VÀ TRANG THIẾT BỊ HIỆN CÓ (chỉ nêu các hạng mục thiết yếu)

1. Phòng làm việc, phòng thí nghiệm (tên phòng, địa chỉ, diện tích, đơn vị quản lý):

2. Trang thiết bị nghiên cứu

TT	Tên thiết bị	Mục đích sử dụng	Sở hữu (đơn vị, nhóm, cá nhân)	Đơn vị quản lý
1				
2				
3				
...				

IV. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG DỰ KIẾN TỪNG NĂM

Thời gian	Mục tiêu hoạt động chính	Nội dung hoạt động nghiên cứu	Sản phẩm dự kiến đạt được (loại sản phẩm, số lượng, chỉ tiêu chất lượng)
Năm 1			
Năm 2			
Năm 3			
Năm 4			
Năm 5			

V. CÁC ĐỀ XUẤT

1. Dự kiến nhu cầu đầu tư (*kinh phí cho nghiên cứu, trang thiết bị...*)

TT	Thời gian	Hạng mục	Kinh phí (đồng)
1	Năm 1		
2	Năm 2		
3	Năm 3		
4	Năm 4		
5	Năm 5		
Tổng cộng			

2. Các đề xuất khác

Trên đây là Kế hoạch hoạt động nhóm nghiên cứu tiềm năng/ nhóm nghiên cứu mạnh giai đoạn 202 -202 của Nhóm nghiên cứu.... Hàng năm, Nhóm sẽ lập kế hoạch đăng ký hoạt động với các chỉ tiêu cụ thể trình lãnh đạo Trường phê duyệt. Trong quá trình hoạt động, Nhóm sẽ tiếp tục cập nhật và phát triển các nội dung nghiên cứu, thúc đẩy hợp tác nghiên cứu từ các doanh nghiệp, trường đại học, viện nghiên cứu trong nước và quốc tế./.

ĐƠN VỊ CHỦ TRÌ

*Hà Nội, ngày tháng năm 202
NGƯỜI ĐỀ XUẤT/ TRƯỞNG NHÓM*

PHÊ DUYỆT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**KẾ HOẠCH THỰC HIỆN NHÓM NGHIÊN CỨU TIỀM NĂNG/
 NHÓM NGHIÊN CỨU MẠNH NĂM THỨ 1 (TỪ THÁNG ... ĐẾN THÁNG ...)**

Căn cứ Kế hoạch hoạt động nhóm nghiên cứu tiềm năng/ nhóm nghiên cứu mạnh giai đoạn 202 - 202 của Nhóm nghiên cứu, chúng tôi dự kiến Kế hoạch thực hiện các hoạt động chi tiết của năm thứ 1 (từ tháng ... đến tháng ...) như sau:

1. Mục tiêu

Tập hợp, xây dựng đội ngũ các thành viên của Nhóm nghiên cứu ... làm việc chuyên nghiệp theo yêu cầu của nhóm nghiên cứu tiềm năng/ nhóm nghiên cứu mạnh.

2. Lĩnh vực nghiên cứu

Các lĩnh vực nghiên cứu của nhóm bao gồm:

3. Nội dung hoạt động và sản phẩm đăng ký

3.1. Tổ chức seminar nội bộ thường kỳ: dự kiến ... lần/tháng.

3.2. Tham gia các hội nghị/hội thảo khoa học chuyên ngành: dự kiến các thành viên của Nhóm tham gia hội nghị/hội thảo khoa học trong nước.

3.3. Tổ chức hội nghị/hội thảo khoa học chuyên đề: tổ chức 01 hội nghị/hội thảo khoa học trong nước/quốc tế (có quy mô khoảng ... người) với chủ đề “...” (dự kiến vào tháng).

3.4. Công bố kết quả nghiên cứu trên các tạp chí khoa học uy tín: ít nhất ... bài báo trên tạp chí uy tín quốc tế, ... bài báo trên tạp chí uy tín trong nước.

Một số tạp chí dự kiến sẽ công bố:

- Tạp chí quốc tế:

- Tạp chí trong nước:

3.5. Bản thảo nội dung hoàn chỉnh 01 quyển sách có nội dung liên quan.

3.6. Báo cáo kết quả nghiên cứu: 01 báo cáo tổng kết.

3.7. Thực hiện đề tài, dự án khoa học và công nghệ các cấp (theo hợp đồng riêng).

4. Dự kiến kinh phí thực hiện theo sản phẩm đăng ký

Tổng kinh phí thực hiện năm thứ 1: ... đồng

Trong đó:

- Các sản phẩm tối thiểu: ... đồng

- Sản phẩm đăng ký thêm: ... đồng

5. Tổ chức thực hiện

5.1. Phân công nhiệm vụ

- Trưởng nhóm:

+ Chịu trách nhiệm toàn diện trước lãnh đạo đơn vị quản lý nhóm và lãnh đạo Trường về kết quả, tiến độ thực hiện nhiệm vụ được phân công và theo hợp đồng.

+ Phân công nhiệm vụ hợp lý cho các thành viên trong nhóm; đại diện nhóm ký hợp đồng, phụ lục hợp đồng gia hạn thời gian thực hiện nhiệm vụ nghiên cứu; đề nghị tạm ứng, thanh lý và quyết toán toàn bộ kinh phí thực hiện nhiệm vụ nghiên cứu với

Nhà trường; chịu trách nhiệm hoàn trả kinh phí đã tạm ứng đối với những hạng mục không hoàn thành theo hợp đồng, phụ lục hợp đồng đã ký kết.

+ Xây dựng và thực hiện Quy chế chi tiêu nội bộ của nhóm phù hợp với các quy định tài chính hiện hành; phân bổ nguồn kinh phí thực hiện cho các thành viên trong nhóm theo nội dung và kết quả công việc.

- Các thành viên:

+ Tuân thủ theo nguyên tắc hoạt động của nhóm và hợp đồng thực hiện nhiệm vụ nghiên cứu đã ký kết với Hiệu trưởng.

+ Thực hiện và báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ theo sự phân công của Trưởng nhóm.

+ Thanh lý, quyết toán kinh phí thực hiện nhiệm vụ theo quy định hiện hành; hoàn trả kinh phí đã tạm ứng đối với những hạng mục không hoàn thành theo hợp đồng, phụ lục hợp đồng đã ký kết.

5.2. Kế hoạch chi tiết thực hiện nhiệm vụ

TT	Nội dung thực hiện	Tháng											
		1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
1	Công bố kết quả nghiên cứu trên các tạp chí khoa học uy tín												
2	Tổ chức hội nghị khoa học												
3	Biên soạn sách, giáo trình												
4	...												
5	Báo cáo tổng kết kết quả nghiên cứu												

Trên đây là Kế hoạch thực hiện năm thứ 1 của Kế hoạch hoạt động nhóm nghiên cứu ... giai đoạn 202 - 202 .

Kính trình Lãnh đạo Trường xem xét và phê duyệt./.

ĐƠN VỊ CHỦ TRÌ

Hà Nội, ngày tháng năm 202
NGƯỜI ĐỀ XUẤT/ TRƯỞNG NHÓM

PHÊ DUYỆT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

LÝ LỊCH KHOA HỌC

I. THÔNG TIN CHUNG

1. Họ và tên:
2. Giới tính:
3. Ngày sinh:
4. Nơi sinh:
5. Nguyên quán:
6. Cơ quan công tác:
 Bộ môn/ Phòng thí nghiệm/ Bộ phận:
 Khoa/Phòng/Trung tâm/Viện:
7. Học vị cao nhất: Năm đạt học vị:
8. Chức danh khoa học: Năm công nhận:
9. Liên lạc

TT		Cơ quan	Cá nhân
1	Địa chỉ		
2	Điện thoại/ fax		
3	Email		

10. Trình độ ngoại ngữ

TT	Tên ngoại ngữ	Nghe	Nói	Viết	Đọc hiểu tài liệu
1					
2					
3					

11. Thời gian công tác

Thời gian	Nơi công tác	Chức vụ
Từ...đến...		
Từ...đến...		
.....		
Từ... nay		

12. Quá trình đào tạo

Bậc đào tạo	Thời gian	Nơi đào tạo	Chuyên ngành
Đại học			
Thạc sỹ			
Tiến sỹ			
Tiến sỹ Khoa học			

13. Các khóa đào tạo khác (nếu có)

Văn bằng/ Chứng chỉ	Thời gian	Nơi đào tạo	Tên khoá đào tạo

14. Các lĩnh vực chuyên môn và hướng nghiên cứu

14.1. Lĩnh vực chuyên môn

- Lĩnh vực:
- Chuyên ngành:

14.2. Hướng nghiên cứu

- 1.....
- 2.....

II. NGHIÊN CỨU VÀ ĐÀO TẠO

1. Đề tài/ dự án

TT	Tên đề tài/ dự án	Mã số & cấp quản lý/ Thuộc chương trình	Thời gian thực hiện	Kinh phí (triệu đồng)	Chủ nhiệm/ Tham gia	Ngày nghiệm thu	Kết quả
1							
2							

2. Hướng dẫn học viên cao học, nghiên cứu sinh

TT	Tên học viên cao học, nghiên cứu sinh	Tên luận văn/luận án	Năm tốt nhiệp	Bậc đào tạo	Vai trò hướng dẫn (chính hay phụ)
1					
2					
3					

III. CÁC CÔNG TRÌNH ĐÃ CÔNG BỐ

1. Sách

1.1 Sách xuất bản quốc tế

TT	Tên sách	Nhà xuất bản	Năm xuất bản	Tác giả/ đồng tác giả	Bút danh
1					
2					

1.2. Sách xuất bản trong nước

TT	Tên sách	Nhà xuất bản	Năm xuất bản	Tác giả/ đồng tác giả	Bút danh
1					
2					

2. Các bài báo

2.1. Đăng trên tạp chí quốc tế

TT	Tên tác giả, tên bài viết, tên tạp chí và số của tạp chí, trang đăng bài viết, năm xuất bản	Số hiệu ISSN (ghi rõ thuộc ISI hay không)	Điểm IF	Sản phẩm của đề tài/ dự án (chỉ ghi mã số)
1				
2				
3				

2.2. Đăng trên tạp chí trong nước

TT	Tên tác giả, tên bài viết, tên tạp chí và số của tạp chí, trang đăng bài viết, năm xuất bản	Số hiệu ISSN	Sản phẩm của đề tài/ dự án (chỉ ghi mã số)
1			
2			
3			

2.3. Đăng trên ký yếu Hội nghị/ Hội thảo quốc tế

TT	Tên tác giả, tên bài viết, tên Hội nghị/Hội thảo, thời gian tổ chức, nơi tổ chức	Số hiệu ISBN	Sản phẩm của đề tài/ dự án (chỉ ghi mã số)
1			
2			
3			

2.4. Đăng trên kỷ yếu Hội nghị/Hội thảo trong nước (có quy mô tổ chức cấp Trường hoặc tương đương trở lên)

TT	Tên tác giả, tên bài viết, tên Hội nghị/Hội thảo, thời gian tổ chức, nơi tổ chức	Số hiệu ISBN	Sản phẩm của đề tài/ dự án (chỉ ghi mã số)
1			
2			

IV. CÁC GIẢI THƯỞNG

1. Các giải thưởng Khoa học và Công nghệ

TT	Tên giải thưởng	Nội dung giải thưởng	Nơi cấp	Năm cấp
1				
2				

2. Bằng phát minh, sáng chế

TT	Tên bằng	Sản phẩm của đề tài/dự án (chỉ ghi mã số)	Số hiệu	Năm cấp	Nơi cấp	Tác giả/ đồng tác giả
1						
2						

3. Bằng giải pháp hữu ích

TT	Tên giải pháp	Sản phẩm của đề tài/ dự án (chỉ ghi mã số)	Số hiệu	Năm cấp	Nơi cấp	Tác giả/ đồng tác giả
1						
2						
3						

4. Ứng dụng thực tiễn và thương mại hóa kết quả nghiên cứu

TT	Tên công nghệ/giải pháp hữu ích đã chuyển giao	Hình thức, quy mô, địa chỉ áp dụng	Năm chuyển giao	Sản phẩm của đề tài/dự án (chỉ ghi mã số)
1				
2				
3				

V. THÔNG TIN KHÁC

1. Tham gia các chương trình, hội đồng khoa học cấp quốc gia, quốc tế

TT	Thời gian	Tên chương trình	Chức danh

2. Tham gia các Hiệp hội Khoa học, Ban Biên tập các tạp chí khoa học, Ban tổ chức các Hội nghị, Hội thảo về KH&CN cấp quốc gia, quốc tế

TT	Thời gian	Tên Hiệp hội/ Tạp chí/Hội nghị, Hội thảo	Chức danh

3. Tham gia làm việc tại Trường Đại học/Viện/ Trung tâm nghiên cứu theo lời mời

TT	Thời gian	Tên Trường Đại học/ Viện/ Trung tâm nghiên cứu	Nội dung tham gia

....., ngày... tháng... năm 20...
Xác nhận của Cơ quan **Người khai**